

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ 8

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong cặp của Mai có 2 quyển vở viết dành cho môn Toán và 2 quyển vở dành để viết Tiếng Việt. Không nhìn vào cặp, Mai lấy ra 2 quyển vở bất kì thì có mấy sự kiện có thể xảy ra?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Phương pháp

Dựa vào thông tin đề bài để xác định các sự kiện có thể xảy ra.

Lời giải

Có 3 sự kiện có thể xảy ra là:

Mai lấy được 2 quyển vở viết dành cho môn Toán.

Mai lấy được 2 quyển vở viết dành cho môn Tiếng Việt.

Mai lấy được 1 quyển vở viết dành cho môn Toán, 1 quyển vở dành cho môn Tiếng Việt.

Đáp án: C

Câu 2. $400 \times 80 = ?$

- A. 320 B. 32 C. 3 200 D. 32 000

Phương pháp

- Tách các thừa số thành tích của một số tự nhiên với 10, 100

- Khi nhân một số tự nhiên với 10, 100, 1000, ... ta viết thêm một, hai, ba, ... chữ số 0 vào bên phải số đó.

Lời giải

$$400 \times 80 = 4 \times 100 \times 8 \times 10 = 32 \times 1\,000 = 32\,000$$

Đáp án: D

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $\frac{24}{32} = \frac{\dots}{4}$ là:

- A. 1 B. 3 C. 5 D. 2

Phương pháp

Chia cả tử số và mẫu số của phân số đã cho với cùng một số tự nhiên để được phân số bằng phân số ban đầu.

Lời giải

$$\frac{24}{32} = \frac{24:8}{32:8} = \frac{3}{4}$$

Đáp án: B

II. TỰ LUẬN**Câu 1.** Đặt tính rồi tính:

2613×25

$156\,920 : 34$

Phương pháp

- Đặt tính
- Với phép nhân: Nhân lần lượt từ phải sang trái
- Với phép chia: Chia lần lượt từ trái sang phải

Lời giải

$$\begin{array}{r} 2613 \\ \times 25 \\ \hline 13065 \\ \underline{5226} \\ 65325 \end{array}$$

$$\begin{array}{r|l} 156920 & 34 \\ \hline 209 & 4615 \\ & 52 \\ & 180 \\ & 10 \end{array}$$

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện

$10\,800 + 12\,700 + 25\,300 + 51\,200$

$2\,024 \times 75 + 25 \times 2\,024$

Phương pháp

- Áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép cộng
- Áp dụng công thức: $a \times b + a \times c = a \times (b + c)$

Lời giải

$$\begin{aligned} 10\,800 + 12\,700 + 25\,300 + 51\,200 &= (10\,800 + 51\,200) + (12\,700 + 25\,300) \\ &= 62\,000 + 38\,000 \\ &= 100\,000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 2\,024 \times 75 + 25 \times 2\,024 &= 2\,024 \times (75 + 25) \\ &= 2\,024 \times 100 \\ &= 202\,400 \end{aligned}$$

Câu 3. Có 365 quả trứng đựng đều trong 5 giỏ. Hỏi 8 giỏ như thế đựng được bao nhiêu quả trứng?
(Biết số quả trong mỗi giỏ là như nhau)

Phương pháp

- Bước 1. Tìm số quả trứng trong mỗi giỏ
- Bước 2. Tìm số quả trứng có trong 8 giỏ

Lời giải

Số quả trứng trong mỗi giỏ là:

$365 : 5 = 73 \text{ (quả)}$

8 giờ như thế đựng được số quả trứng là:

$$73 \times 8 = 584 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 584 quả

Câu 4. Có 5 xe ô tô chở hàng, trong đó có 3 xe đi đầu, mỗi xe chở được 3500kg thóc và 2 xe mỗi xe chở được 6750kg thóc. Hỏi trung bình mỗi xe chở được bao nhiêu tạ thóc?

Phương pháp

Bước 1. Tìm tổng số kg thóc 5 xe chở được

Bước 2. Số tạ thóc trung bình mỗi xe chở được = Tổng số kg thóc : số xe

Lời giải

Tổng số kg thóc 5 xe chở được là:

$$3500 \times 3 + 6750 \times 2 = 24000 \text{ (kg)}$$

Trung bình mỗi xe chở được số tạ thóc là:

$$24000 : 5 = 4800 \text{ (kg)} = 48 \text{ tạ}$$

Đáp số: 48 tạ